

Bản án số: 29/2025/HSST.

Ngày: 13/3/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH H
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tân Huyền
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Hà và bà Đặng Thị Tuyết Hương
- Thư ký phiên toà: Ông Lê Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khả – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã M là điểm cầu trung tâm và phòng xét xử trực tuyến thuộc trại tạm giam công an tỉnh H là điểm cầu thành phần mở phiên toà công khai sơ thẩm, xét xử theo hình thức trực tuyến đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Văn Ch, sinh năm 1994 tại H; Nơi thường trú: Thôn Cẩm Quan, xã Cẩm Xá, thị xã M, tỉnh H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố: Phạm Văn Ch Họ và tên mẹ: Ngô Thị Th; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

Ngày 28/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 01 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong bản án ngày 20/8/2014.

Ngày 30/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 01 năm 3 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong bản án ngày 07/01/2016.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2024, tạm giam từ ngày 21/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. *(Có mặt tại phiên toà)*

*** Người làm chứng:**

1- Chị Nguyễn Thị Th – Sinh năm 1997

2- Anh Nguyễn Văn H – Sinh năm 1997

Đều địa chỉ: Tổ dân phố A, phường Nh, thị xã M, tỉnh H

3- Chị Ngô Thị Th – Sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn C, xã C, thị xã M, tỉnh H

(Toàn bộ những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Ch là đối tượng nghiện chất ma túy, khoảng 17 giờ ngày 15/12/2024, Chiến đến xã Minh Hải, huyện Văn Lâm, tỉnh H với mục đích mua ma túy để sử dụng thì gặp một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ) đứng ở rìa đường, Chiến hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroine thì người này đồng ý và nói đưa tiền rồi đến chân cột điện để lấy ma túy. Chiến đưa cho người này 200.000 đồng, người này cầm tiền rồi rời đi. Chiến đến cột điện thì nhìn thấy tại chân cột điện có 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất màu trắng dạng cục, bột biết là ma túy nên Chiến nhặt hai gói giấy bạc cất vào túi áo khoác phía trước bên trái rồi đi về. Chiến đi nhờ xe của những người qua đường đến tổ dân phố An Thập, phường Nhân Hòa, thị xã M thì xuống xe đi bộ vào hiệu thuốc Hà Phương thuộc tổ dân phố An Thập, phường Nhân Hòa, thị xã M hỏi mua bơm kim tiêm mục đích để sử dụng thì bị Công an thị xã M phát hiện, kiểm tra, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: Thu tại túi áo khoác phía trước bên trái của Chiến 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất màu trắng dạng cục, bột được niêm phong ghi ký hiệu A.

Ngày 15/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã tiến hành khám xét chỗ ở của Chiến ở thôn Cẩm Quan, xã Cẩm Xá, thị xã M, tỉnh H, kết quả khám xét không thu giữ gì.

Tại bản kết giám định số 719/KL-KTHS(MT) ngày 18/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu A có tổng khối lượng là 0,277g (không phẩy hai bảy bảy gam) là ma túy, loại Heroine (Heroin). Hoàn lại 0,267g Heroine được niêm phong.

Chiến khai lần gần nhất sử dụng ma túy một mình ở nhà vào buổi tối ngày 12/12/2024. Công an thị xã M đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chiến.

Người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ bán ma túy cho Chiến, ngoài lời khai của bị cáo, không còn tài liệu chứng cứ khác nên chưa có căn cứ truy tìm, xử lý.

Bản cáo trạng số: 32/CT-VKSMH ngày 19/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Phạm Văn Ch về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Ch phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Ch 01 năm 09 tháng – 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/12/2024.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về vật chứng, án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã M và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện nên đều hợp pháp.

[2]- Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định; Phù hợp khách quan với lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu có trong hồ sơ nên có đủ căn cứ kết luận: Hồi 18 giờ 00 phút ngày 15/12/2024, tại cửa hiệu thuốc Hà Phương thuộc tổ dân phố An Tháp, phường Nhân Hòa, thị xã M, Phạm Văn Ch đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,277 (*không thấy hai bảy bảy*) gam ma túy, loại Heroine (Heroin) để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội độc lập, tội phạm đã hoàn thành, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được luật hình sự bảo vệ, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy không những gây cảnh nghiện ngập làm cho kinh tế gia đình kiệt quệ, hạnh phúc gia đình bị đổ vỡ, ma túy còn là nguyên nhân phát sinh các vụ phạm pháp hình sự, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương và là nguyên nhân lây nhiễm các căn bệnh xã hội. Nhưng chỉ vì mục đích thoả mãn cơn nghiện của bản thân mà bị cáo cố ý phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 28/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 01 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; ngày 30/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 01 năm 3 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, không lấy làm bài học để cải tạo tu dưỡng lại tiếp tục phạm tội cho thấy sự coi thường pháp luật. Do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, cách ly bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và làm bài học cho các hành vi khác tương tự có thể xảy ra.

[4]- Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên hội đồng xét xử sẽ miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]- Về vật chứng: Số ma túy Heroin được niêm phong trong phong bì hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cho tịch thu tiêu hủy.

[7]- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Ch phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Ch **01 (một)** năm **09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/12/2024.

* Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 719/KL-KTHS(MT) ngày 18/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H bên trong có 0,267g loại Heroine ký hiệu A; 02 mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy, 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Tình trạng đặc điểm các vật chứng được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/02/2025 tại chi cục thi hành án dân sự thị xã M).

* Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn Ch phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã M;
- Cơ quan CSĐT- CA tỉnh H;
- Cơ quan T.H.A- CA tỉnh H;
- Chi cục T.H.A DS thị xã M;
- Phòng KTNV và T.H.A - Tòa án tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Tân Huyền